

Số: 47/2020/QĐST-HNGĐ

Bỉm Sơn, ngày 25 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 55/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2020; giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị T - Sinh năm 1977

Địa chỉ: Tổ 13, phường B, thành phố T1, tỉnh N

Bị đơn: Anh Hoàng Tùng P - Sinh năm 1967

Địa chỉ: Khu phố 11, phường N1, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào khoản 1 điều 28; Điều 212 và Điều 213; khoản 3 điều 144; khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 và mục 1.1 (phần án phí dân sự) danh mục về án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn chị Đặng Thị T - Sinh năm 1977

Địa chỉ: Tổ 13, phường B, thành phố T1, tỉnh N.

Và bị đơn anh Hoàng Tùng P - Sinh năm 1967

Địa chỉ: Khu phố 11, phường N1, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Đặng Thị T và anh Hoàng Tùng P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đặng Thị T và anh Hoàng Tùng P có 02 con chung là:

Hoàng Duy L1 - Sinh ngày 05 tháng 9 năm 2001

Hoàng Minh A, sinh ngày 06 tháng 12 năm 2013

Hiện nay cháu L1 đã trưởng thành nên anh chị không yêu cầu giải quyết, chị T và anh P thống nhất giao cháu Hoàng Minh A cho chị Đặng Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên.

Anh P không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị T.

Anh P có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con chung và việc đóng góp nuôi con chung.

- Về tài sản: Chị Đặng Thị T và anh Hoàng Tùng P không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đặng Thị T và anh Hoàng Tùng P mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hai bên thống nhất thỏa thuận chuyển số tiền 300.000 đồng chị T đã nộp tạm ứng án phí sang phần án phí cả hai người. Như vậy, chị T, anh P đã thi hành xong khoản án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại cho chị Đặng Thị T số tiền 150.000 đồng theo biên lai thu số AA/2017/0006264 ngày 02/6/2020 của chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Bim Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Bim Sơn
- Chi cục THA DS thị xã Bim Sơn;
- UBND phường N, TX Bim Sơn
- (ghi số hộ tịch);
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc L

